TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:59/2021/HS-ST
Ngày: 29- 11- 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thúy Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Liên.

Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với:

- *Bị cáo*: Đỗ Văn T1. Sinh ngày 23/02/1992 tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Q và bà Vũ Thị H; Vợ là Lỷ Thị Đ, có 02 con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú ngày 06/11/2021, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Bị hại*: Công ty X.

Địa chỉ: Khu E, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: anh Trần Văn Đ, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu Gh, thị trấn M, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/11/2021, Đỗ Văn T1 đang ở nhà thuộc khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh thì thấy các xe lu của Công ty Xđang thi công làm đường ở gần nhà Tuấn. Tuấn bực tức do cho rằng các xe lu làm rung lắc, ảnh hưởng đến nhà Tuấn nên đi ra đường ra hiệu cho chiếc xe lu nhãn hiệu HAMM 3410 do anh Trần Văn Đ điều khiển dừng lại. Thấy xe lu

không dừng nên Tuấn nhặt 01 viên đá cuội kích thước (10 x10) cm ở ven đường rồi dùng tay phải ném 01 nhát vào kính chắn gió phía trước xe lu do anh Điệp điều khiển. Hậu quả: kính chắn gió phía trước của xe lu bị vỡ hoàn toàn. Sau đó, Tuấn đến công an huyện Hải Hà đầu thú.

Tại bản kết luận định giá số 754 ngày 09/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hà xác định: 01 kính chắn gió phía trước cabin xe lu nhãn hiệu HAMM 3410, sản xuất năm 2018 có giá trị là 9.987.500 (chín triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng. *(Bút lục số 32)*

Vật chứng thu giữ gồm: 01 viên đá kích thước (10x10)cm là công cụ phạm tội chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà để bảo quản theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đỗ Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo không giam giữ tại địa phương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trần Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời có quan điểm như sau: Anh giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho Công ty Xsố tiền 17.765.000 đồng. Nay bị hại không còn yêu cầu gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSHH ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị cáo Đỗ Văn T1 về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn T1 từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*", thời gian chấp hành được trừ đi 06 ngày tạm giữ (bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời hạn cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 viên đá kích thước (10x10)cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, Bản kết luận định giá tài sản số 754 ngày 09/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hà, Bản ảnh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xác nhận: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/11/2021, tại khu A, thị trấn B, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Văn T1 có hành vi dùng đá ném làm hư hỏng kính chắn gió phía trước xe lu nhãn hiệu HAMM 3410 của Công ty Xgây thiệt hại 9.987.500đ (chín triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" thuộc trường hợp "*cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng"* quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: "*phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*", Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã "*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", "*tự nguyện bồi thường thiệt hại*", sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an huyện Hải Hà đầu thú, Người đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, có 05 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo không giam giữ tại địa phương cũng đủ giáo dục

bị cáo thành công dân có ích. Đối với Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đang áp dụng đối với bị cáo cần hủy bỏ.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 và khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự, người bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ có thể bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% sung quỹ Nhà nước, nhưng bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, đã bồi thường vượt quá giá trị thiệt hại cho người bị hại nên không áp dụng hình phạt tiền và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bị hại là Công ty X, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí và xử lý vật chứng:

Đối với 01 viên đá kích thước (10x10)cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Đỗ Văn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T1 phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

1. Áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, i s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T1 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (*từ ngày 06/11/2021 đến ngày 11/11/2021, bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ*), bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 08 (Tám) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời hạn cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 34/CQCSĐT ngày 11/11/2021 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 39/QĐ-CQCSĐT ngày 11/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà đối với bị cáo Đỗ Văn T1.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 viên đá kích thước (10x10)cm.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 09/CCTHADS ngày 17 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Văn T1 phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Bình **Nguyễn Kim Liên** **Nông Thúy Chính**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- Bị cáo; Bị hại;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

Nông Thúy Chính

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Thúy Chính